

BÁO CÁO
Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2019

Năm 2019 là năm thứ 4 thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và là năm phấn đấu thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016 – 2020. Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn không ít khó khăn, thách thức; tình hình khu vực và quốc tế có nhiều diễn biến không thuận lợi, trong tình hình thiên tai, dịch tả heo Châu Phi diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nặng nề, nhất là đối với ngành nông nghiệp ... Nhưng với tinh thần chủ động, quyết tâm cao, Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường công tác điều hành, chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh; cùng với sự nỗ lực của hệ thống chính trị, sự phấn đấu của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế phát triển theo đúng định hướng, ổn định, bền vững.

Thực hiện Quy chế làm việc, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020, với các nội dung chính như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU

1. Công tác cụ thể hóa, chỉ đạo điều hành thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Thực hiện phương châm “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả*” của Chính phủ và chủ đề “*Tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; đẩy mạnh kiện toàn tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; chuẩn bị tốt đại hội đảng bộ các cấp*” của Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa, nghiêm túc triển khai kịp thời bằng nhiều văn bản chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho Thành viên UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan trực thuộc tổ chức thực hiện¹.

¹ Kế hoạch số 25/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019. Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 phân công thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2019



Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (*cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính Phủ*), từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh được giao 97 nhiệm vụ, đã hoàn thành 16 nhiệm vụ, còn lại 81 nhiệm vụ đang thực hiện, trong đó có 9 nhiệm vụ trễ hạn.

Chủ động, tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI tiến tới Đại hội XIII của Đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo và tổ chức tổng kết các chuyên đề, tổ chức các Hội nghị đóng góp báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh và các chuyên đề khác, làm cơ sở cho việc xây dựng văn kiện đại hội.

Với tinh thần đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và từng Thành viên UBND tỉnh đã chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh; thúc đẩy phát triển các lĩnh vực còn dư địa; tích cực tháo gỡ các vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo chuyên biến tích cực trên các ngành, lĩnh vực; hoàn thành khá toàn diện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, đạt và vượt 18/22 chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh giao, cụ thể:

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển ổn định và đạt được những kết quả khá toàn diện, tổng sản phẩm trên địa bàn ước tính 66.913,88 tỷ đồng, đạt 99,57% kế hoạch, tăng 7,3% so với năm 2018 (*xếp hạng thứ 5/13 tỉnh, thành khu vực đồng bằng sông Cửu Long, sau Long An, Cần Thơ, Trà Vinh và Bạc Liêu*). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, quy mô nền kinh tế với tổng sản phẩm GRDP đạt 66.913 tỷ đồng (tăng 4.578 tỷ đồng so với năm 2018); đời sống nhân dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người đạt 2.338 USD, vượt 7,16% so với kế hoạch.

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới: Tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả đề án thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh sản xuất lĩnh vực nuôi trồng, đặc biệt nuôi tôm, nhất là nuôi biển... Đẩy mạnh diện tích lúa chất lượng cao, chiếm 72% tổng diện tích gieo trồng; thực hiện được 56 cánh đồng lớn diện tích 33.251 ha; sản lượng nuôi trồng vượt kế hoạch, tăng 8,5% so với cùng kỳ; chăn nuôi từng bước phát triển, theo hướng an toàn sinh học.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, vượt kế hoạch 01 xã, hoàn thành thủ tục đề nghị công nhận huyện Vĩnh Thuận đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

Đối với khu vực công nghiệp và xây dựng, việc tháo gỡ khó khăn trong đầu tư, sản xuất kinh doanh được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Trong năm, thành lập mới 1.400 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 30.661 tỷ đồng, Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp đối thoại với doanh nghiệp để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất (04 cuộc). Sản xuất ngành công nghiệp tiếp tục tăng khá, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 10,07%, vượt chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh giao; công nghiệp chế biến phát triển đúng hướng; việc cung cấp điện trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, tỷ lệ hộ sử dụng điện tiếp tục tăng và đạt kế hoạch...

Công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019, qua hội nghị đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 18 dự án với tổng số vốn 36.635 tỷ đồng, ký biên bản ghi nhớ 25 dự án đầu tư với tổng số vốn 88.399 tỷ đồng. Có thể thấy, năm 2019 đã có sự thay đổi lớn trong thu hút đầu tư vào Kiên Giang. Từ việc chỉ tập trung khai thác vào các lĩnh vực về du lịch, dịch vụ, nhà ở... là những dự án dựa trên các lợi thế về tài nguyên thiên nhiên của tỉnh do chính nhà đầu tư đề xuất, đã có nhiều dự án về xử lý rác thải, cấp nước, phát triển kết cấu hạ tầng và vào những lĩnh vực nhiều tiềm năng nhưng chưa được khai thác như: Nuôi biển, phát triển du lịch tại 03 vùng du lịch trọng điểm trong đất liền. Trong tổng số 117 dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh tại Hội nghị xúc tiến đầu tư vừa qua, có 90/117 dự án về các lĩnh vực nêu trên.

Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tích cực triển khai nhiều công trình dự án trọng điểm như: Đường 3 tháng 2 nối dài; đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; nâng cấp mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc đảo; Cảng hành khách Rạch Giá... kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các bệnh viện chuyên khoa... Công tác tổ chức giao kế hoạch đầu tư công năm 2019 được thực hiện đúng quy định và ngay từ cuối năm 2018, ước thực hiện khối lượng hoàn thành 4.704 tỷ đồng, đạt 84,26%; giá trị giải ngân (ước đến 31/01/2020) 4.698,7 tỷ đồng, đạt 84,17% kế hoạch.

Giao thông nông thôn tiếp tục được quan tâm thực hiện, xây dựng được 392 km, vượt chỉ tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh giao, góp phần hoàn thành tiêu chí giao thông các xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

Đối với khu vực dịch vụ, du lịch tiếp tục tăng trưởng và ổn định ở mức cao là lĩnh vực có đóng góp cao nhất trong tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển ngành du lịch theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, đặc biệt là sản phẩm có thể mạnh cạnh tranh, khai thác có hiệu quả du lịch sinh thái biển, văn hóa... Kết quả tổng lượt khách đến tham quan du lịch 8,78 triệu lượt khách, đạt 105,8% kế hoạch, tăng 13,8% so với cùng kỳ; khách quốc tế 713 ngàn lượt, đạt 111,5% kế hoạch, tăng 19,5% so với cùng kỳ.

Bên cạnh tiếp tục phát triển du lịch Phú Quốc, các vùng du lịch trọng điểm của tỉnh trong đất liền đã được chú trọng xúc tiến, quảng bá và mời gọi đầu tư nhiều hơn thông qua Hội thảo phát triển 03 vùng du lịch trọng điểm và danh mục kêu gọi đầu tư.

Lĩnh vực Văn hóa xã hội tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng Giáo dục và Đào tạo được nâng lên, chủ động rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn, sắp xếp lại hệ thống trường, lớp học; hệ thống trường, lớp học và trang thiết bị giáo dục được tăng cường đầu tư; phương pháp dạy, kiểm tra, kiểm định chất lượng được đổi mới; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy được đẩy mạnh và mang lại hiệu quả cao.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm, tăng cường chỉ đạo, chất lượng phục vụ từng bước được cải thiện; tăng cường công tác y tế dự phòng; chủ động triển khai các biện pháp kiểm soát, phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra; các giải pháp giảm quá tải bệnh viện được tích cực triển khai, bước đầu đã đạt một số kết quả tích cực.

Các chính sách an sinh xã hội, chính sách cho người có công, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa thực hiện khá tốt. Giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục tiến bộ và ngày càng mở rộng, đáp ứng cơ bản nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của nhân dân, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn được tổ chức theo kế hoạch, thu hút nhiều lượt khách trong và ngoài tỉnh tham gia.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động tôn giáo đúng theo tôn chỉ, đường hướng hành đạo và chấp hành tốt quy định của pháp luật.

Kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh trong xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, chú trọng khu vực biên giới, biển đảo; các nhiệm vụ quốc phòng được thực hiện có hiệu quả. Công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm được triển khai quyết liệt, nhất là trên các địa bàn trọng điểm; qua đó, tội phạm trật tự xã hội được kéo giảm, đây là năm thứ 3 liên tiếp tình hình tội phạm về trật tự xã hội và ma túy giảm, trong đó tội phạm về trật tự xã hội giảm nhiều nhất trong 3 năm (giảm 15,8%). Thực hiện tốt công tác phối hợp tuần tra kiểm soát, bảo vệ chủ quyền biển đảo và an ninh biên giới, xử lý tốt tình huống.

Các biện pháp phòng chống cháy nổ được tăng cường, giảm 10 vụ so với cùng kỳ. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông, trong năm tai nạn giao thông giảm sâu cả 3 tiêu chí, giảm 67 vụ, giảm 42 người chết, giảm 40 người bị thương so với cùng kỳ.

Hoạt động đối ngoại được tăng cường, mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu đạt kết quả tích cực; tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ hữu nghị, truyền thống láng giềng với các tỉnh, thành phố của Vương quốc Campuchia và tăng cường, mở rộng mối quan hệ hợp tác quốc tế; công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào thực hiện đúng quy định.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được tập trung thực hiện và có nhiều tiến bộ. Công tác phòng chống tham nhũng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt kết quả khá tích cực, số vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, xử lý kịp thời, tạo được sự đồng thuận của xã hội.

Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền được nâng lên; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp, các ngành tiến bộ hơn. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đến nay đã tổ chức lại 17 cơ quan hành chính cấp tỉnh, giảm được 55 đầu mối.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện bằng nhiều biện pháp quyết liệt ngay từ đầu năm, tổ chức công bố thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, sau thời gian hoạt động, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thông suốt, nhận được nhiều đánh giá tích cực từ các tổ chức, cá nhân...

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025, đến nay 100% các thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến với 1.457 dịch vụ mức độ 01 và 02, 409 dịch vụ mức độ 3 và 310 dịch vụ mức độ 4; triển khai thực hiện ký số 100% văn bản điện tử giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Văn phòng Chính phủ.

2. Việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh và tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh; tổ chức họp định kỳ 02 lần/tháng. Các hoạt động của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm theo sự chỉ đạo của Chính phủ và Tỉnh ủy, theo đúng quy định của pháp luật; trong quá trình chỉ đạo, điều hành bảo đảm tuân thủ nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; phát huy vai trò của tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm cá nhân, các Thành viên UBND tỉnh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện trong việc tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước được thực hiện khá tốt; trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Nhìn chung, công tác phối hợp giữa các sở, ngành đã có sự chặt chẽ, thống nhất, tiến bộ hơn khi tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề phát sinh.

Công tác địa phương được xác định là một trong những phương thức chỉ đạo, điều hành quan trọng. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức 14 chuyến làm việc với UBND cấp huyện về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhiều chuyến công tác giải quyết nhiều vụ việc trên các lĩnh vực; tham dự và chủ trì 637 cuộc họp (*giảm 64 cuộc so với năm 2018*) để chỉ đạo xử lý, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Định kỳ hàng tháng tổ chức họp giữa Chủ tịch UBND tỉnh với các Phó Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh.

Quan tâm đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh chú trọng cải tiến phương thức họp, tăng cường họp trực tuyến để tiết kiệm thời gian và kinh phí (*tổ chức 83 cuộc họp, hội nghị trực tuyến xử lý công việc trong tỉnh với hơn 22.880 lượt đại biểu tham dự, tăng 03 cuộc so với năm 2018*).

3. Công tác phối hợp của UBND tỉnh với HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong công tác phối hợp giữa UBND tỉnh và HĐND tỉnh; phối hợp chặt chẽ trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh; các báo cáo, tờ trình đều được hoàn thành đầy đủ theo chương trình và gửi đến HĐND tỉnh đảm bảo đúng tiến độ theo quy định; kiến nghị của cử tri được UBND tỉnh trả lời đầy đủ, kịp thời; thực hiện nghiêm quy định về giám sát của HĐND tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc các Sở đã tham gia trả lời chất vấn, giải trình đầy đủ các nội dung đại biểu HĐND tỉnh đặt ra, nội dung trả lời, giải trình thể hiện sự nghiêm túc, thẳng thắn, rõ ràng, có phương án, giải pháp cụ thể thực hiện trong thời gian tới.

Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhất là trong việc lấy ý kiến ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Năm 2019, tình hình phát triển kinh tế - xã hội đã được nhiều thành tựu quan trọng và toàn diện trên các lĩnh vực. Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội đã được UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 16 về tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 (*Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019*); Báo cáo này nêu một số tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành như sau:

Việc tham mưu thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của HĐND tỉnh giao UBND tỉnh, mặc dù UBND tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, đơn đốc các Sở, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được giao, rà soát toàn bộ các chỉ tiêu, phấn đấu đạt mức cao nhất, đảm bảo đạt kế hoạch năm, đối với các chỉ tiêu chủ yếu đạt thấp, tập trung đề ra các giải pháp, thực hiện quyết liệt đạt kế hoạch đề ra, nhưng kết quả có mặt chưa đạt yêu cầu, còn 04 chỉ tiêu kinh tế chưa đạt kế hoạch (*tốc độ tăng trưởng, Tốc độ tăng GTSX nông nghiệp; tốc độ tăng GTSX thủy sản, tổng vốn đầu tư toàn xã hội*), cho thấy trách nhiệm tham mưu đề xuất của Sở ngành chưa hiệu quả, còn hạn chế, nhất là 02 ngành chủ lực (*Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*), ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Nghị quyết phát triển kinh tế xã hội của HĐND tỉnh giao UBND tỉnh.

Thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, mặc dù UBND tỉnh thường xuyên và luôn quan tâm chỉ đạo Ngành nông nghiệp và các địa phương bám sát mục tiêu của Đề án là “nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” để chỉ đạo, điều hành sản xuất; tuy nhiên, trách nhiệm của ngành và các địa phương trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ chưa quyết liệt, chưa nghiêm túc, đôi khi còn lơ là, điều hành sản xuất còn hạn chế, diện tích lúa chất lượng cao chỉ đạt 72% (năm 2018 đạt 76,54%), các địa phương Tân Hiệp, Giồng Riềng, Giang Thành, Châu Thành có diện tích sản xuất lúa chất lượng cao còn thấp; việc mở rộng quy mô diện tích liên kết theo mô hình cánh đồng lớn chưa tương xứng với tiềm năng phát triển... Từ đó làm ảnh hưởng đến giá trị của ngành nông nghiệp không đạt kế hoạch.

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp vẫn còn nhiều hạn chế, trách nhiệm chưa cao của các sở ngành, địa phương, mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt nhưng việc thực hiện có mặt còn hạn chế, tình trạng tàu cá của ngư dân sang vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản trái phép chưa được ngăn chặn triệt để, tăng 10 phương tiện/128 ngư dân² so với cùng kỳ, các địa phương Rạch Giá, Châu Thành, Hòn Đất, An Biên³... có số phương tiện bị bắt cao hơn các địa phương khác, ảnh hưởng đến nỗ lực khắc phục “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu.

Trước và khi phát sinh ổ dịch tả heo Châu Phi đầu tiên tại huyện Tân Hiệp vào tháng 5/2019, đến nay công tác phòng, chống dịch luôn được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ, đạt hiệu quả. Tuy nhiên, từng thời điểm, từng nơi việc triển khai các giải pháp ngăn chặn lây lan, khống chế, xử lý kịp thời các ổ dịch tả heo Châu Phi ở một số địa phương triển khai chưa quyết liệt, thiếu hiệu quả, đã thiêu hủy 47.607 con với trọng lượng trên 2.950 tấn; các địa phương Tân Hiệp, Giồng Riềng; Gò Quao; Hòn Đất; Rạch Giá⁴ ... xảy ra số hộ chăn nuôi có heo mắc bệnh, chết, phải tiêu hủy và bị thiệt hại cao hơn các địa phương khác.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản mặc dù đã được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên, Chủ tịch UBND tỉnh đã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp xử lý hàng tháng để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đầu tư công. *Tuy nhiên*, việc thực hiện ở một số đơn vị, chủ đầu tư chưa nghiêm, thiếu chủ động dẫn đến chưa đảm bảo tiến độ và tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn theo chỉ tiêu đề ra, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công toàn tỉnh đạt thấp nhất trong 4 năm trở lại đây; trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tham mưu đề xuất cắt/giảm, điều chuyển kế hoạch vốn của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa được kiên quyết; chất lượng hoạt động, hiệu quả công tác của Đoàn công tác liên ngành chưa cao; công tác phối hợp giữa một số chủ đầu tư với Ban Quản lý dự án thiếu chặt chẽ, chưa làm hết trách nhiệm,... Từ đó, kết quả giải ngân của nhiều đơn vị đạt thấp so với yêu cầu, đến ngày 31/10/2019, chỉ có 4/15 huyện, thành phố và 02/33 Sở⁵, ngành tỉnh giải ngân đạt từ 70% trở lên; còn hơn nửa đơn vị cấp huyện và gần 95% đơn vị Sở, ngành tỉnh chưa thực hiện đúng Chỉ thị của UBND tỉnh giải ngân thấp so với chỉ tiêu đề ra, trong đó có 19 Sở, ngành tỉnh⁶ và huyện Kiên Hải giải ngân dưới 50%.

² Xảy ra 77 phương tiện/792 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ (tăng 10 phương tiện/128 ngư dân), trong đó, Malaysia 48 phương tiện/512 ngư dân, Indonesia 11 phương tiện/116 ngư dân, Thái lan 14 phương tiện/123 ngư dân, Campuchia 02 phương tiện/14 ngư dân, Brunei 02 phương tiện/27 ngư dân)

³ Rạch Giá: 47 phương tiện; Châu Thành: 12; Hòn Đất: 07 tàu; An Biên 06 tàu; Kiên Hải: 03 tàu...

⁴ Tân Hiệp: 824 846 con, xảy ra 11/11 xã thị trấn; Giồng Riềng: 672.054 con, xảy ra 19/19 xã, thị trấn; Gò Quao: 388.625 con, xảy ra 11/11 xã, thị trấn; Hòn Đất 266.455 con, xảy ra 14/14 xã thị trấn; Rạch Giá 164.252 con 9/12 xảy ra phường, xã...

⁵ Sở GTVT (72,45%), Trường Cao đẳng Nghề (82,27%)

⁶ Sở Y tế (30,68%), Sở KH&CN (37,38%), Sở KH&ĐT (0%), VP UBND tỉnh (48,28%), Sở LĐ-TB&XH (37,18%), Sở VH&TT (28,51%), Sở Du lịch (0%), Công an tỉnh (43,77%), BCHQS tỉnh (43,64%), BCHBP tỉnh

Quản lý đô thị, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản tiếp tục được quan tâm và từng bước đi vào nề nếp; đặc biệt trên địa bàn huyện Phú Quốc số vụ vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực được kéo giảm, tình trạng sốt đất đã không còn xảy ra. Tuy nhiên, từng thời điểm việc thực hiện chưa đạt yêu cầu, công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý có mặt thiếu chặt chẽ, một số địa phương từng thời điểm còn lơ lửng quản lý, dẫn đến tình trạng vi phạm còn xảy ra trên một số đô thị đang phát triển như Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, Kiên Hải.

Kết cấu hạ tầng giao thông được tập trung thực hiện nhưng chậm so với yêu cầu; nhiều tuyến đường hư hỏng nặng, 05 tuyến Quốc lộ được Trung ương ủy thác cho tỉnh quản lý xuống cấp, ngoài nguyên nhân chủ yếu là do hầu hết đã quá niên hạn sử dụng, phương tiện lưu thông ngày một tăng, xe quá tải, kết hợp với tình hình mưa bão trong tháng 8/2019, ngập nước gây hư hỏng, thì nguyên nhân chủ quan vẫn là chính, công tác xác định nhu cầu vốn trung, dài hạn và giải pháp vốn bảo trì để bảo trì đường bộ (*bảo dưỡng thường xuyên; sửa chữa định kỳ; sửa chữa đột xuất và các sửa chữa khác*) của ngành Giao thông và các địa phương chưa kịp thời, có mặt còn hạn chế, từng thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu.

Việc khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ của ngành Giáo dục luôn được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, Chủ tịch UBND tỉnh đã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp xử lý, đã thành lập Tổ khảo sát để tham mưu UBND tỉnh có kế hoạch khắc phục tình trạng biên chế thừa thiếu cục bộ, trình cơ quan có thẩm quyền bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, thời gian qua tiến độ thực hiện còn rất chậm, trách nhiệm chưa cao của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, đến nay vẫn chưa có báo cáo và giải pháp để khắc phục.

Lĩnh vực văn hóa thể thao một số việc chuyển biến chậm, nhất là việc đầu tư, thực hiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở; công tác quản lý và tu bổ, tôn tạo một số di tích còn hạn chế. Thông tin định hướng dư luận có lúc chưa kịp thời, từng thời điểm thông tin đăng tải trên các trang mạng xã hội chưa chính xác khiến dư luận hiểu lầm (tình hình ngập cục bộ tại Phú Quốc...)

Công tác phòng chống bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng từng thời điểm còn hạn chế, trách nhiệm của Ngành Y tế chưa cao, việc triển khai công tác chủ động phòng, chống dịch bệnh ở một số địa phương có mặt chưa đạt yêu cầu, bệnh sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng tăng so với cùng kỳ, một số địa phương Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, Giồng Riềng, Hòn Đất có số cas mắc cao hơn các địa phương khác. Việc đưa vào sử dụng một số công trình bệnh viện chưa đạt đúng tiến độ theo chỉ đạo của Tỉnh ủy.

(47,39%), Văn phòng Tỉnh ủy (48,01%), BQL Dự án GMS (8,99%), Trường CDCĐ Kiên Giang (0,34%), BQL Khu Kinh tế tỉnh (45,75%), Sở TT&TT (28,42%), Sở TN&MT (6,84%), VQG UMT (41,74%), VQG Phú Quốc (23,47%), Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh (0%).

Việc xây dựng và thẩm định đề án tinh gọn, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập theo chương trình hành động của Tỉnh ủy còn chậm; công tác đào tạo bồi dưỡng chưa đạt kế hoạch đề ra (*đào tạo, bồi dưỡng 15.320/15.760 lượt; đạt 97,208% kế hoạch*). Cải cách hành chính chưa theo kịp yêu cầu phát triển, có mặt chưa toàn diện. Sau Hội nghị đánh giá các chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch, theo đó yêu cầu người đứng đầu cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp để tập trung chỉ đạo đạt kết quả, tuy nhiên kết quả còn hạn chế, đến ngày 31/12/2019 chỉ có 14/38 đơn vị có kế hoạch thực hiện⁷.

Công tác tham mưu ban hành các chính sách của một số ngành chưa kịp thời, chưa làm hết trách nhiệm: (1) Chính sách để thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp như: Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, hỗ trợ liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; (2) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; (3) Quy chế phối hợp trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng;...

Tính chủ động và hiệu quả thực thi nhiệm vụ của một số Sở, ngành và địa phương chưa cao; công tác tham mưu, đề xuất các biện pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc vẫn chưa thực hiện tốt, còn trông chờ ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh; tinh thần trách nhiệm trong công tác phối hợp trong giải quyết vướng mắc có liên quan có mặt chưa đạt yêu cầu; việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo, nhất là báo cáo đề cơ quan chủ trì lập kế hoạch, báo cáo tiến độ... của sở, ngành và địa phương còn chậm và chưa kịp thời, gây khó khăn trong tổng hợp, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền; chất lượng tham mưu vẫn chưa đạt yêu cầu, làm mất thời gian cho cơ quan tổng hợp và Văn phòng UBND tỉnh phải biên tập lại, đáng lưu ý là tình trạng sai sót, không chính xác, không thống nhất số liệu báo cáo đã làm chậm tiến độ ban hành văn bản ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (*Báo cáo KTXH ước thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020, Báo cáo tình hình phát triển KTXH 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh ...*)

Kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở một số nơi còn hạn chế; việc thực hiện các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh còn chậm; việc cử người tham dự vẫn chưa được thực hiện nghiêm, một số Thành viên UBND tỉnh tham dự họp thường kỳ chưa đều, vẫn còn Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND cấp huyện cử người không đúng thành phần, không báo cáo chủ trì khi vắng, cử người dự thay, không chủ động đóng góp ý kiến... làm ảnh hưởng không ít đến chất lượng cuộc họp (*các phụ lục kèm*).

Tinh thần trách nhiệm của một số công chức, viên chức trong thực thi công vụ có thời điểm quyết liệt dẫn đến hiệu quả công việc có mặt chưa đạt yêu cầu.

⁷ 14 đơn vị có xây dựng kế hoạch: (1) 10 Sở: Nội vụ, Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng. (2) 04 địa phương: Tân Hiệp, Hòn Đất, Châu Thành, Phú Quốc

PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020, là năm chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 và là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trên cơ sở kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2019; căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 27/12/2019 của Tỉnh ủy về phương hướng nhiệm vụ năm 2020; UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành và địa phương tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra; đổi mới, quyết tâm, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Quyết tâm phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2020 đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh quyết nghị; theo Nghị quyết và văn bản chỉ đạo của Chính phủ, trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: (1) Bám sát phương châm hành động của năm 2020 của Chính phủ là *“Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”* và chủ đề năm 2020 của Tỉnh ủy là *“Tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; đẩy mạnh kiện toàn tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp”* tham mưu UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, công việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao. (2) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; thường xuyên kiểm tra tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, chủ động xử lý theo thẩm quyền, đề xuất UBND tỉnh xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc.

2. Huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, bảo đảm đạt mức tăng trưởng kinh tế.

Triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư đã ký thỏa thuận ghi nhớ tại Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại mở rộng thị trường xuất khẩu, kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nông, thủy sản, gắn với liên kết chuỗi giá trị; tận dụng tốt cơ hội từ Hiệp định thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư (IPA) giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, sẽ mang lại lợi ích to lớn cho người dân, doanh nghiệp.



Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của các tiểu vùng. Phát triển kinh tế thủy sản tập trung theo hướng nuôi biển, ven biển, quanh các đảo và vùng ven bờ, gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản; đẩy mạnh nuôi tôm công nghiệp, nuôi tôm hộ gia đình; chuyên mạnh nuôi trồng thủy sản theo phương thức công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường biển, hoàn thành Đề án khai thác, nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch tả heo Châu Phi, đặc biệt tổ chức thực hiện việc tái đàn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là đảm bảo 03 nguyên tắc là an toàn sinh học, cân bằng cung cầu và an sinh xã hội.

Tập trung phát triển mạnh công nghiệp chế biến nông thủy sản, các sản phẩm lợi thế, mang lại giá trị gia tăng cao, đóng góp nhiều cho tăng trưởng và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế; xây dựng chính sách hỗ trợ cho các sản phẩm công nghiệp chủ lực và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, tập trung hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng thương mại, chú trọng phát triển thị trường nông thôn, phát triển hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại, đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại, siêu thị quy mô vừa, cửa hàng tiện ích tại các huyện; tiếp tục triển khai cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam nhằm khuyến khích tiêu dùng hàng trong nước; tăng cường công tác xúc tiến thương mại mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa có thế mạnh của tỉnh, nhất là các sản phẩm thủy sản, nông sản có tiềm năng: Tôm, các loại thủy sản, gạo ... thực hiện có hiệu quả công tác chống buôn lậu, buôn bán vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

Phấn đấu đưa du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế du lịch của tỉnh, chú trọng nâng cao chất lượng các dịch vụ, đa dạng hóa thêm nhiều loại hình du lịch tạo sự phong phú hấp dẫn cho các chương trình, tour, tuyến du lịch tại tỉnh; kêu gọi thu hút các nhà đầu tư lớn, đầu tư phát triển cho 3 vùng du lịch trọng điểm (Rạch Giá - Kiên Hải - Hòn Đất; Kiên Lương - Hà Tiên và U Minh Thượng), đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, xúc tiến đầu tư du lịch, quảng bá giới thiệu hình ảnh du lịch Kiên Giang đến khách du lịch trong nước và quốc tế.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, quyết liệt chống thất thu, trốn thuế, thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác; tổ chức chi ngân sách hiệu quả, theo dự toán được giao, đảm bảo nguồn chi cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2020; triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020; khắc phục tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt là các công trình trọng điểm, có tính đột phá tạo động lực thúc đẩy sự phát triển, như: Cảng hành khách Rạch Giá; đường Bến Nhứt - Giồng Riềng; đường Thứ Hai Công sự; Bệnh viện Đa khoa, Ung bướu; công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu; công trình đường ven biển; đường 3-2 nối dài... hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo về thời gian, trình tự. Nâng cao hiệu quả quản lý và xử lý các vi phạm trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tình trạng tự ý phân lô, tách thửa để chuyển nhượng, xây dựng trái phép. Thực hiện có hiệu quả quản lý đô thị, xây dựng; tăng cường công tác kiểm tra các công trình xây dựng, đặc biệt là các địa bàn có mật độ xây dựng cao; xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

3. Về văn hóa- xã hội:

Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, thực hiện có hiệu quả các Đề án thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ nhà giáo đảm bảo số lượng, chất lượng được nâng lên, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, sắp xếp có hiệu quả mạng lưới trường lớp học; đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; thực hiện tốt các chính sách phát triển giáo dục đào tạo cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra; rà soát, hoàn thành sớm đưa công trình Bệnh viện Sản – Nhi hoạt động; tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn để đảm bảo hoàn thành, đưa công trình Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang 1.020 giường vào sử dụng từ giữa năm 2020; thực hiện hiệu quả các giải pháp duy trì và mở rộng diện bao phủ của bảo hiểm y tế.

Thực hiện tốt, giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động gắn với nâng cao chất lượng việc làm, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội và giảm nghèo, các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao đa dạng, thiết thực, hiệu quả phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ kỷ niệm, gắn với nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - nghệ thuật.

Đẩy mạnh nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ, chuyển giao có hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh; Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, giới thiệu, quảng bá hình ảnh Kiên Giang ra ngoài nước...

4. Giữ vững quốc phòng - an ninh, tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Các lực lượng chức năng duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt công tác phối hợp bảo đảm an ninh, tuần tra, bảo vệ vùng biển, tuyến biên giới; đấu tranh phòng, chống có hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, tội phạm kinh tế, tội phạm ma túy... Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp kiểm chế tai nạn giao thông, tiếp tục phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Tăng cường tuần tra kiểm soát ngư trường; hướng dẫn, quản lý việc đánh bắt hải sản theo đúng quy định; kịp thời ngăn chặn và chấm dứt hoàn toàn tàu cá khai thác thủy sản vi phạm vùng biển nước ngoài, không khai báo và không theo quy định. Tiếp tục duy trì tốt với các nước mà tỉnh đã ký kết hợp tác.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định; tiếp tục rà soát, giải quyết dứt các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài, tiếp tục giải quyết có hiệu quả các khiếu nại trên địa bàn Phú Quốc; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Đối với các địa phương có tình hình khiếu kiện phức tạp, tập trung giải quyết dứt điểm, phòng ngừa khiếu kiện tập thể vào thời điểm đại hội Đảng các cấp.

6. Triển khai Thực hiện có hiệu quả tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng có hiệu quả Chính quyền điện tử, thí điểm xây dựng đô thị thông minh một số ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh và 3 đô thị Phú Quốc, Rạch Giá, Hà Tiên. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

7. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ.

8. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc đóng góp về ban hành các cơ chế, chính sách và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm tạo được sự đồng thuận cao khi tổ chức thực hiện; kịp thời tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc thực hiện các quy chế phối hợp.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A&B);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố,
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT,pxquyet

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng





DANH SÁCH
GỬI BÁO CÁO NĂM 2019
(đến ngày 20/12/2019)

Đơn vị	Đã gửi	Đơn vị	Đã gửi
Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	UBND thành phố Rạch Giá	x
Sở Tài chính	x	UBND thành phố Hà Tiên	x
Sở Nội vụ	x	UBND huyện Phú Quốc	x
Sở Ngoại vụ	x	UBND huyện Kiên Hải	x
Sở Nông nghiệp và PTNT	x	UBND huyện Giang Thành	x
Sở Công Thương	x	UBND huyện Kiên Lương	x
Sở Giao thông vận tải	x	UBND huyện Hòn Đất	x
Sở Xây dựng	x	UBND huyện Châu Thành	x
Sở Tài nguyên và Môi trường	x	UBND huyện Tân Hiệp	x
Sở Tư pháp	x	UBND huyện Giồng Riềng	x
Sở Y tế	x	UBND huyện Gò Quao	x
Sở LĐ-TB&XH	x	UBND huyện An Biên	x
Sở Thông tin và Truyền thông	x	UBND huyện An Minh	x
Sở Văn hóa và Thể thao	x	UBND huyện U Minh Thượng	x
Sở Du lịch	x	UBND huyện Vĩnh Thuận	x
Sở Khoa học và Công nghệ	x	Đài Phát thanh và Truyền hình	x
Sở Giáo dục và Đào tạo	x	Trường Cao đẳng Kiên Giang	x
Thanh tra tỉnh	x	Trường Cao đẳng Y tế	x
Ban Dân tộc tỉnh	x	Trường Cao đẳng Sư phạm	x
Cục Thống kê	x	Trường Cao đẳng Nghề	x
Công an tỉnh	x		
Bảo hiểm xã hội tỉnh	x		
BQL Khu kinh tế tỉnh	x		
BQL Khu kinh tế Phú Quốc	x		
Trung tâm XTĐT, TM&DL	x		
Ngân hàng Nhà nước	x		
Cục Thuế	x		
Cục Hải quan	x		
Cục Quản lý thị trường	x		
Kho bạc Nhà nước	x		
Vườn Quốc gia Phú Quốc	x		
Vườn Quốc gia U Minh Thượng	x		

Báo cáo tháng, đề nghị gửi trước ngày 20
Phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh
(thư điện tử: tonghop@kiengiang.gov.vn; K – chưa nhận; T – nhận trễ;
X – đúng ngày)

VIỆC THỰC HIỆN KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 02 /BC-UBND tỉnh, ngày 06/01/2020 của UBND tỉnh)

1. Việc tham dự hội nghị:

- Hội nghị trực tuyến về phân tích chỉ số Năng lực cạnh tranh (PCI); chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2018 và công bố chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố năm 2018 theo Giấy mời số 228/GM-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh. Vắng lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Y tế.

- Hội họp trực tuyến triển khai các kế hoạch nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX theo Giấy mời số 307/GM-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh. Vắng Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (Cử Phó Chi cục trưởng Chi Cục Quản lý đất đai dự thay); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cử Chánh Văn phòng dự thay).

- Cuộc họp nghe báo cáo rà soát các vụ án hành chính theo Giấy mời số 606/GM-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh. Vắng lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Giấy mời số 508/GM-UBND ngày 15/10/2019. Hội họp rà soát, thống nhất số liệu kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2019 (Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý khu kinh tế Phú Quốc; Công ty Điện lực Kiên Giang - cử cấp phòng tham dự; Sở Tài chính - vắng không cử người tham dự).

- Giấy mời số 513/GM-UBND ngày 17/10/2019, Hội nghị thông qua nội dung nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, (09 thành viên cử cấp phó tham dự (Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, UBND huyện An Biên, UBND huyện Tân Hiệp, Huyện UBND huyện Vĩnh Thuận, UBND huyện Giang Thành), 06 thành viên cử cấp phòng tham dự (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND thành phố Hà Tiên, UBND huyện Kiên Hải), vắng 01 thành viên (Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc)

- Giấy mời số 608/GM-UBND ngày 06/12/2019, dự Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương để triển khai nhiệm vụ năm 2020, vắng Lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Kiên Hải; Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh.



2. Các trường hợp Sở, ban, ngành tham mưu văn bản không đạt chất lượng phải trả hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ:

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh: Tờ trình số 951/TTr-CTHADS ngày 05/11/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh (không đính kèm dự thảo văn bản và hồ sơ có liên quan), Công văn số 6818/VP-NCPC ngày 14/11/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Tờ trình số 731/TTr-STNMT ngày 10/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành văn bản ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh đối với đề nghị của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá (Công văn số 6257/VP-NCPC ngày 22/10/2019 của Văn phòng UBND tỉnh).

- Sở Tư pháp: Kết quả thực hiện Công văn số 566/UBND-HCTC ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang (Công văn số 3154/VP-NCPC ngày 03/6/2019).

- Chủ tịch UBND huyện Tân Hiệp: Công văn số 5444/VP-NCPC ngày 13/9/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm các ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tham gia tổ tụng hành chính.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Công văn số 7089/VP-TH, ngày 27/11/2019 về việc tham mưu phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chuẩn bị tham luận cho Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2020 của Chính phủ. *Tuy nhiên Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ tổng hợp phần kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, không tổng hợp kiến nghị các sở, ngành, địa phương.*

3. Vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành và địa phương nhưng lại trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết:

UBND huyện Phú Quốc: Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 20/8/2019 của UBND huyện Phú Quốc về việc kiến nghị lập thủ tục kháng nghị Giám đốc thẩm đối với bản án có hiệu lực pháp luật nhưng không thi hành được (Bản án số 47/2017/HC-ST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang). Công văn số 5055/VP-NCPC ngày 26/8/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

Báo cáo số 405/BC-UBND ngày 20/8/2019 của UBND huyện Phú Quốc về việc kiến nghị lập thủ tục kháng nghị Giám đốc thẩm đối với bản án có hiệu lực pháp luật nhưng không thi hành được (Bản án số 61/2017/HC-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang). Công văn số 5054/VP-NCPC ngày 26/8/2019 của Văn phòng UBND tỉnh.

** Ngoài ra trong các chuyến làm việc của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh với các địa phương, vẫn còn địa phương chuẩn bị báo cáo chưa đạt yêu cầu, các Sở ngành chậm và chưa tham mưu kịp thời xử lý các kiến nghị.*

**DANH SÁCH UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
DỰ HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ TRONG NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số: 02 /BC-UBND tỉnh, ngày 08 /01/2020 của UBND tỉnh)

TT	Đơn vị	Tháng 1		Tháng 2		Tháng 3		Tháng 4		Tháng 5		Tháng 6		Tháng 7		Tháng 8		Tháng 9		Tháng 10		Tháng 11		Ghi chú
		Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	
01	An Biên		x	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		
02	An Minh	x			x		x	x		x		x		x		x		x		x		x		
03	Vĩnh Thuận		x		x	x			x	x		x		x		x		x		x		x		
04	U Minh Thượng	x		x		x			x	x			x		x		x		x		x		x	
05	Giồng Riềng	x			x	x			x	x			x		x		x			x	x	x		6/11
06	Gò Quao	x			x	x			x			x		x		x		x		x		x		9/11
07	Châu Thành	x		x		x			x		x		x		x		x		x		x		x	9/11
08	Rạch Giá		x		x	x			x	x			x		x		x		x		x		x	6/11
09	Tân Hiệp		x	x			x		x		x		x		x		x		x		x		x	6/11
11	Hòn Đất	x			x	x			x		x		x		x		x		x		x		x	7/11
11	Kiên Lương	x			x	x			x		x		x		x		x		x			x		7/11
12	Giang Thành		x	x		x			x		x		x		x		x		x			x		8/11



TT	Họ và tên thành viên hoặc tên đơn vị	Tháng 1		Tháng 2		Tháng 3		Tháng 4		Tháng 5		Tháng 6		Tháng 7		Tháng 8		Tháng 9		Tháng 10		Tháng 11		Ghi chú
13	Hà Tiên		x		x		x		x		x		x	x		x		x		x		x	3/11	
14	Phú Quốc		x		x	x			x	x		x		x		x		x		x		x	4/11	
15	Kiên Hải	x		x			x		x	x		x			x		x		x		x		7/11	





**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN UBND TỈNH VÀ CÁC SỞ, NGÀNH THUỘC UBND TỈNH
DỰ HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ TRONG NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số: 02 /BC-UBND tỉnh, ngày 06/01/2020 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên thành viên hoặc tên đơn vị	Tháng 1		Tháng 2		Quý I		Tháng 4		Tháng 5		Tháng 6		Tháng 7		Tháng 8		Tháng 9		Tháng 10		Tháng 11		Ghi chú	
		Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dư hoặc vắng		Có mặt/số cuộc họp
01	Phạm Vũ Hồng	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		11/11	
02	Đỗ Thanh Bình	x			v	x			v	x		x		x		x		x				v		8/11	
03	Mai Anh Nhịn		v		v	x			v	x		x		x			v		v	x			v		
04	Lê T.Minh Phụng	x		x		x		x		x		x		x		x			v	x		x			
05	Huỳnh Vĩnh Lạc	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		x			
06	Bùi Tuyết Minh		x		x	x		x			v		v		x		x		x				x		
07	Phạm Hoàng Nam	x		x		x		x			x		x		x		x		x		x		x		10/11
08	Ngô Công Tước		x		x	x		x		x			x			x		x			x		x		6/11
9	Đàm Kiên Thức		x		x	x			x		x			x			x				x			x	3/11
10	Trần Hữu Nghị Nguyễn T. Nhật		x		x		x		x		x		x	Hưu	x		x		x		x		x		2/11
11	Nguyễn Văn Tâm	x		x		x			x	x		x		x			x			x			x		9/11
12	Văn Công Đầu	x			x		x				x			x			x				x		x		6/11
13	Nguyễn Văn Dũng		x	x		x		x		x		x		x			x				x			x	8/11



TT	Họ và tên thành viên hoặc tên đơn vị	Tháng 1		Tháng 2		Quý I		Tháng 4		Tháng 5		Tháng 6		Tháng 7		Tháng 8		Tháng 9		Tháng 10		Tháng 11		Ghi chú	
		Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng	Dư đúng TP	Cấp Phó dự hoặc vắng		Có mặt/số cuộc họp
14	Lê Quốc Anh	x		x			x		x	x			x	x		x		x		x		x		8/11	
15	Nguyễn Xuân Lộc	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		11/11	
16	Lê Thanh Việt	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x			x	9/11	
17	Lâm Văn Sên	x		x		x			x	x		x		x		x		x			x	x		9/11	
18	Diệp Hoàng Du Nguyễn Văn Sáu	x		Hưu	x		x			x		x			x		x		x		⊗		⊗	3/11	
19	Trần Chí Dũng	x			x		x		x		x		x		x		x		x				x		
20	Lê Hoàng Anh Hà Văn Phúc	Hưu	x		x		x			x		x		⊗		⊗		⊗		⊗		⊗		⊗	
21	Nguyễn T. Minh Giang	x		x		x		x		x			x	x		x		x			x	x			
22	Danh Phúc	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		11/11	
23	Nguyễn Đức Chín		x			x		x		x			x	x		x		x			x	x		7/11	
24	Nguyễn Văn Sạch	x		x		x			x	x			x	x		x			x		x		x	8/11	
25	Đặng Hồng Sơn	x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		x		11/11	
26	Lâm Minh Công	x		x		x		x		x			x	x		x		x		x		x		10/11	

- Một số, ngành có Giám đốc là Thành viên UBND tỉnh về hưu trong năm 2019 nên số kỳ họp cử cấp phó dự nhiều.